

Số: 01 /2024/NQ-HĐND

Nghệ An, ngày 22 tháng 4 năm 2024

## NGHỊ QUYẾT

**Quy định mức thu học phí trong các cơ sở giáo dục công lập; mức hỗ trợ tiền đóng học phí cho học sinh tiểu học tư thục thuộc đối tượng hưởng chính sách miễn giảm học phí theo quy định thuộc tỉnh Nghệ An quản lý từ năm học 2023 - 2024**

### HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN KHÓA XVIII, KỲ HỌP THỨ 19

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo; Nghị định số 97/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Xét Tờ trình số 2435/TTr-UBND ngày 29 tháng 3 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

## QUYẾT NGHỊ:

### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

#### 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định mức thu học phí đối với các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập chưa tự đảm bảo chi thường xuyên, cơ sở giáo dục thường xuyên, cơ sở đào tạo khác thực hiện chương trình giáo dục phổ thông; mức hỗ trợ tiền đóng học phí cho học sinh tiểu học tư thục thuộc đối tượng hưởng chính sách miễn giảm học phí theo quy định thuộc tỉnh Nghệ An quản lý từ năm học 2023 - 2024.

## 2. Đối tượng áp dụng

a) Trẻ em mầm non, học sinh phổ thông đang học tại các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập chưa tự bảo đảm chi thường xuyên, cơ sở giáo dục thường xuyên, cơ sở đào tạo khác thực hiện chương trình giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Nghệ An;

b) Học sinh tiểu học tự thực thuộc đối tượng được hưởng chính sách miễn giảm học phí theo quy định;

c) Các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập, giáo dục thường xuyên, cơ sở đào tạo khác thực hiện chương trình giáo dục phổ thông thuộc tỉnh Nghệ An quản lý;

d) Các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan.

### Điều 2. Mức thu học phí

1. Mức học phí học trực tiếp đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập chưa tự đảm bảo chi thường xuyên từ năm học 2023 - 2024

*Đơn vị tính: 1.000 đồng/tháng/học sinh*

TT	Nội dung	Mức thu học phí			
		Phường thuộc thành phố Vinh	Xã thuộc thành phố Vinh, phường thuộc thị xã, thị trấn thuộc huyện đồng bằng	Xã thuộc thị xã, xã thuộc huyện đồng bằng (trừ xã miền núi), thị trấn thuộc huyện miền núi thấp	Xã miền núi thuộc huyện đồng bằng; xã, thị trấn thuộc huyện miền núi cao; xã thuộc huyện miền núi thấp; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định của cơ quan có thẩm quyền
1	Mầm non	280	200	100	45
2	Trung học cơ sở, Giáo dục thường xuyên cấp Trung học cơ sở	130	90	60	35
3	Trung học phổ thông, Giáo dục thường xuyên cấp Trung học phổ thông	130	120	90	45

2. Mức thu học phí học trực tuyến (học online) đối với cơ sở giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông công lập, cơ sở giáo dục thường xuyên, cơ sở đào tạo khác thực hiện chương trình giáo dục phổ thông từ năm học 2023 - 2024 bằng 80% mức học phí học trực tiếp quy định tại khoản 1 Điều 2 Nghị quyết này.

### **Điều 3. Mức hỗ trợ học phí**

1. Mức hỗ trợ tiền đóng học phí học trực tiếp cho học sinh tiểu học tư thục thuộc đối tượng được hưởng chính sách miễn giảm học phí theo quy định từ năm học 2023 - 2024

*Đơn vị tính: 1.000 đồng/tháng/học sinh*

<b>TT</b>	<b>Vùng</b>	<b>Mức hỗ trợ học phí</b>
1	Phường thuộc thành phố Vinh	280
2	Xã thuộc thành phố Vinh, phường thuộc thị xã, thị trấn thuộc huyện đồng bằng	200
3	Xã thuộc thị xã, xã thuộc huyện đồng bằng (trừ xã miền núi), thị trấn thuộc huyện miền núi thấp	100
4	Xã miền núi thuộc huyện đồng bằng; xã, thị trấn thuộc huyện miền núi cao; xã thuộc huyện miền núi thấp; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định của cơ quan có thẩm quyền	45

2. Mức hỗ trợ tiền đóng học phí học trực tuyến (học Online) cho học sinh tiểu học tư thục thuộc đối tượng được hưởng chính sách miễn giảm học phí theo quy định từ năm học 2023 - 2024 bằng 80% mức học phí học trực tiếp quy định tại khoản 1 Điều 3 Nghị quyết này.

### **Điều 4. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này.
2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

## Điều 5. Hiệu lực thi hành

1. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Nghệ An Khoá XVIII, Kỳ họp thứ 19 thông qua ngày 22 tháng 4 năm 2024 và có hiệu lực từ ngày 02 tháng 5 năm 2024.

2. Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 14/2022/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức thu học phí trong các cơ sở giáo dục công lập; mức hỗ trợ tiền đóng học phí cho học sinh tiểu học tư thục thuộc tỉnh Nghệ An quản lý từ năm học 2022 - 2023 đến năm học 2025 - 2026./.

### Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ (đề b/c);
- Các Bộ: Giáo dục và Đào tạo, Tư pháp (Cục Kiểm tra VBQPPL);
- TT.Tỉnh ủy, TT.HĐND tỉnh, UBND tỉnh, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Ban, Tổ đại biểu, đại biểu HĐND tỉnh;
- Tòa án nhân dân tỉnh; Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Website <http://dbndnghean.vn>;
- Lưu: VT



**Thái Thanh Quý**